

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023
đối với nhiệm vụ được phân công cho Sở Y tế**

Kính gửi: Đoàn giám sát Chương trình MTQG giảm nghèo của Sở Y tế.

Trên cơ sở Công văn số 3383/SYT-NVY ngày 25/11/2023 của Sở Y tế về việc giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 (đợt 2); UBND huyện Bình Sơn báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện lĩnh vực Y tế như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2023.

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện

- UBND huyện đã kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia huyện Bình Sơn giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 05/7/2023, theo đó, phân công cụ thể Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện: Ủy viên thường trực theo dõi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia đã thực hiện nhịp nhàng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình nhất là đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- UBND huyện Bình Sơn đã ban hành các văn bản như:

+ Quyết định 516/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc phân khai kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

+ Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 05/6/2023 về triển khai thực hiện nội dung Cải thiện dinh dưỡng thuộc Dự án 3 và nâng cao năng lực thuộc Dự án 7 Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

+ Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 về phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng và Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững.

+ Báo cáo số 421/BC-UBND ngày 12/7/2023 về đề xuất nội dung, kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện;

+ Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 17/7/2023 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Bình Sơn năm 2024.

+ Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 về việc điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện Dự án 3 “Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

2. Công tác phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị, địa phương

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và thường xuyên báo cáo UBND huyện qua cơ quan thường trực (*Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện*) để được hướng dẫn, tham mưu kịp thời. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị phòng ban liên quan và UBND các xã, thị trấn đã phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo được phân công nhiệm vụ cụ thể theo Quyết định số 1566/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Bình Sơn giai đoạn 2021-2025.

- Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được phân công tại các kế hoạch, chủ động phối hợp, tham mưu triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, từ khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến, ban hành và phối hợp triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình và phối hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình.

3. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo

UBND huyện, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ các nội dung đảm bảo thời gian quy định theo yêu cầu.

4. Tình hình, kết quả thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thuộc chương trình

Trên cơ sở phân khai kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 - Cải thiện dinh dưỡng thuộc Dự án 3 và nâng cao năng lực thuộc Dự án 7 Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đồng thời trên cơ sở trình của Phòng Y tế, tham mưu của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND huyện đã phê duyệt dự toán triển khai thực hiện trong năm 2023. Trên cơ sở hướng dẫn của Đoàn Giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 (đợt 1) do Sở Y tế chủ trì, Phòng Y tế đã chủ động đề xuất Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu điều chỉnh dự toán đã được phê duyệt tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 07/7/2023.

5. Công tác báo cáo và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Công tác đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền: Trong quá trình thực hiện, các phòng, ban chuyên môn đều kịp thời

báo cáo những khó khăn, vướng mắc cho UBND huyện và các sở, ngành, UBND tỉnh theo quy định.

II. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình năm 2022 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2022) và năm 2023

1. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình năm 2022

Không

2. Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình năm 2023

2.1. Tiểu dự án 2, Dự án 3. Cải thiện dinh dưỡng

- Phòng Y tế đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các xã, thị trấn lập danh sách các đối tượng trẻ dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo trên địa bàn huyện. Tổ chức hướng dẫn cho cộng tác viên của 22 xã, thị trấn công tác khảo sát, đánh giá mức độ dinh dưỡng và khảo sát, đánh giá mức độ suy dinh dưỡng ở trẻ từ 0 đến 16 thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2023 tại 22 xã, thị trấn.

- Các chỉ số đầu vào (*Đối tượng áp dụng: trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo*):

+ Số trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 105.

Số trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể gầy còm: 05.

Số trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi: 08.

+ Số trẻ em trên 5 đến dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 1.297.

Số trẻ em trên 5 đến dưới 16 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 85

+ Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 1.448.

- Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo, vùng đặc biệt khó khăn:

Sử dụng sản phẩm dinh dưỡng Babivita plus - Bột dinh dưỡng đa vi chất Thương hiệu: Nutrilavie. Xuất xứ: Việt Nam, với hàm lượng như sau: Vitamin C (acid ascorbic) 30mg, Sắt (Sắt III pyrophosphat) 12,5mg, Vitamin B3 (Nicotinamid) 6mg, Vitamin E (DL-alpha tocopherol) 5mg, Kẽm (Kẽm sulfat) 5mg, Đồng (Đồng sulfat) 0,56mg, Vitamin B1 (Thiamin nitrat) 0,5mg, Vitamin B2 (Riboflavin) 0,5mg, Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 0,5mg, Vitamin A (Retinyl acetate) 300mcg, Acid folic 90mcg, Iod (Kali iodid) 90mcg, Selen (Natri selenit) 17mcg, Vitamin D3 (Cholecalciferol) 5mcg, Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 0,9mcg

+ Số trẻ dưới 5 tuổi được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng: 13

Mỗi trẻ được bổ sung 03 hộp (180 gói)/trẻ cấp thành 02 lần.

Cấp bổ sung 01 ngày 01 gói (Mỗi đợt 90 gói/trẻ/đợt. Cách nhau tối thiểu 3 tháng).

+ Số trẻ em từ 5 đến dưới 16 tuổi được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng: 85.
Mỗi trẻ được bổ sung 2,5 hộp(150 gói)/trẻ cấp thành 02 lần.

Cấp bổ sung 01 ngày 01 gói (Lần 1: 90 gói/trẻ/đợt, lần 02: 60 gói/trẻ/đợt; cách nhau tối thiểu 3 tháng).

- **Ngân sách bố trí: 252 triệu đồng** (Ngân sách trung ương bố trí: **219 triệu đồng**; Ngân sách địa phương bố trí: **33 triệu đồng** (trong đó ngân sách tỉnh: 22 triệu đồng; ngân sách huyện 11 triệu đồng)).

- **Kết quả giải ngân: 249,432 triệu đồng.** (Nội dung dự toán và kết quả giải ngân chi tiết theo từng hoạt động)

+ Thực hiện nội dung truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về khảo sát, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, dinh dưỡng hợp lý và phòng, chống suy dinh dưỡng (2 lượt) cho 144 cộng tác viên dinh dưỡng với kinh phí: **37,08 triệu đồng.**

+ Thực hiện nội dung khảo sát, đánh giá mức độ suy dinh dưỡng ở trẻ từ 0 đến dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo tại 22 xã, thị trấn với kinh phí: **117,3 triệu đồng.**

+ Chi mua sản phẩm dinh dưỡng cấp cho 100% trẻ em (98 trẻ) dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo trên địa bàn huyện với kinh phí: **92,552 triệu đồng.**

+ Chứng thư thẩm định giá: **2,5 triệu đồng.**

2.2. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình
(Nội dung liên quan đến công tác triển khai thực hiện tiểu dự án 2, Dự án 3)

- **Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

+ Tổng ngân sách bố trí: **80,5 triệu đồng**, trong đó: ngân sách trung ương bố trí: **70 triệu đồng**; ngân sách địa phương bố trí: **10,5 triệu đồng** (trong đó ngân sách tỉnh 7 triệu đồng và ngân sách huyện 3,5 triệu đồng); huy động khác (theo các nguồn): Không.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo: không.

+ Tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước: Không.

+ **Kết quả giải ngân: 80,5 triệu đồng/80,5 triệu đồng**, đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch, cụ thể:

(1) Tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, y tế trường học, giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học và các liên ngành khác về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em với khoảng 300 người tham dự với kinh phí: **29,1 triệu đồng.**

(2) Chi in ấn sổ tay hướng dẫn, sổ tay nghiệp vụ, sổ sách, tài liệu chuyên môn cấp cho 22 xã, thị trấn với kinh phí: **22,4 triệu.**

(3) Tập huấn các kỹ thuật chuyên môn triển khai hoạt động về dinh dưỡng

cho cán bộ dinh dưỡng tuyến xã/thôn với 160 người tham dự, kinh phí **29 triệu**.

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

+ Tổng ngân sách bố trí: 46 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương bố trí: **40 triệu đồng**; ngân sách địa phương bố trí: **6 triệu đồng** (*trong đó ngân sách tỉnh 4 triệu đồng và ngân sách huyện 2 triệu đồng*); huy động khác (theo các nguồn): không.

+ Hoạt động kiểm tra: Đã tổ chức kiểm tra, giám sát công tác thu thập, điều tra, ghi chép cân đo trẻ dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2023.

+ Kết quả giải ngân: Đã giải ngân được **12 triệu đồng/46 triệu đồng**.

III. Kết quả thực hiện mục tiêu của Chương trình liên quan lĩnh vực y tế

- Số trẻ từ 0 đến dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 1.550 trẻ.

- Số trẻ em dưới 16 tuổi suy dinh dưỡng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: 98.

- Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho 100% trẻ dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo bị suy dinh dưỡng bổ sung vào bữa ăn của trẻ.

- Thực hiện cân/đo đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ dưới 16 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Cung cấp trang thiết bị đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em cho Trạm Y tế xã: cung cấp cho mỗi Trạm Y tế 02 cân dùng để đo cân nặng và chiều cao.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản, y tế trường học, giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học và các liên ngành khác về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em.

IV. Kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo chung liên quan lĩnh vực y tế

100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

V. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Đây là chương trình mới, nên một số phòng, ban của các đơn vị trực tiếp triển khai còn nhiều lúng túng trong việc tham mưu các đầu việc, phân khai tài chính cũng như hướng dẫn cho đơn vị xã, thị trấn triển khai, thực hiện...

- Việc mua sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng chưa được Sở Y tế hướng dẫn cụ thể danh mục, đơn giá đồng thời số lượng trẻ bị suy dinh dưỡng ít, chủng loại của các sản phẩm dinh dưỡng không nhiều khó lựa chọn đơn vị cung ứng nên việc tổ chức, thực hiện khó khăn.

- Một số trẻ có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nhưng hiện tại không có mặt tại địa phương nên không thể khảo sát, cân

đo, đánh giá mức độ ban đầu.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, Huyện ủy.
- Sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế.
- Sự phối hợp đồng bộ của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai Chương trình trong năm 2023
- Nhờ có sự đầu tư hỗ trợ kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững để thực hiện Dự án và Tiểu dự án, hỗ trợ trực tiếp hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và nhóm đối tượng theo quy định nhằm góp phần giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện đồng thời nâng cao năng lực chung cho cán bộ y tế trong quá trình triển khai Chương trình.

2. Tồn tại

- Chưa có kinh nghiệm trong việc xây dựng kế hoạch, dự toán thực hiện Chương trình, nhất là việc dự trù sản phẩm dinh dưỡng, liên hệ với đơn vị cung cấp theo yêu cầu.
- Tiến độ giải ngân kinh phí còn chậm.

VII. Các đề xuất và kiến nghị

Để triển khai hiệu quả Chương trình trong những năm tới, UBND huyện đề xuất: Về cơ chế quản lý tài chính phù hợp để thúc đẩy tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình: cụ thể giao tất cả kinh phí về cho một đơn vị quản lý (ví dụ: Sở Y tế) sau đó triển khai Chương trình đồng loạt tại các huyện, tránh tình trạng cách thức triển khai không thống nhất giữa các huyện, hơn nữa việc mua các sản phẩm dinh dưỡng sẽ thuận lợi hơn.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 của UBND huyện Bình Sơn đối với nhiệm vụ được phân công cho Sở Y tế. Kính báo cáo Đoàn giám sát./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Y tế;
- Trung tâm Y tế;
- VP HĐND&UBND huyện: C, PCVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Sự